



# Bright-Cut® AH, AXH, NM

## Dầu gia công kim loại

Bảng dữ liệu sản phẩm

### Ưu điểm

Dầu gia công kim loại Bright-Cut® mang lại nhiều lợi ích nhờ:

- **Tính năng chống hàn dính tuyệt vời, tuổi thọ dao cắt cao và chất lượng bề siêu việt**, không chứa chlorine và chất béo và với lượng lưu huỳnh tối thiểu.
- **Màu sáng và trong**, cho phép người vận hành nhìn phôi cắt tốt hơn trong khi gia công.
- **Ít mùi** – Không có mùi nặng của lưu huỳnh như các loại dầu thông dụng, làm cho môi trường làm việc dễ chịu hơn.
- **Không chứa chlorine** – Giúp giảm thiểu chi phí loại bỏ dầu thải.
- **Tính ổn định nhiệt và ô xy hóa tốt hơn** – Giúp kéo dài tuổi thọ của dầu.
- **Giảm thiểu sương và khói do dầu tạo ra để có môi trường làm việc an toàn hơn.** Độ ổn định nhiệt tốt và độ bay hơi thấp của dầu gốc cùng với việc sử dụng phụ gia chống tạo sương giúp làm giảm độ phơi nhiễm của công nhân vận hành với sương và hơi dầu.
- **Đa năng** – Loại dầu không gây ố ba công dụng được sử dụng như dầu gia công, dầu thủy lực và dầu bôi trơn máy giúp loại bỏ các vấn đề do dầu máy bị nhiễm dầu gia công gây ra.

### Đặc tính sản phẩm:

• **Bright-Cut®** là dầu gia công kim loại không chứa chlorine mang lại những lợi ích mà các loại dầu gia công thông dụng không có. Các phụ gia tổng hợp chống hàn dính thay thế cho chlorine và giúp giảm thiểu lượng lưu huỳnh mà các công đoạn gia công nặng yêu cầu. Sản phẩm ít mùi và có màu sáng để dễ tăng khả năng quan sát khi gia công.

### Dầu gia công kim loại Bright-Cut®:

- Mang lại tính năng làm mát và bôi trơn tuyệt vời cho nhiều công đoạn gia công
- Chống hiện tượng hàn dính phôi và mũi cắt
- Rửa trôi phoi cắt ra khỏi vùng gia công
- Chống gỉ và chống ố cho bề mặt gia công, dụng cụ cắt và máy.
- Bright-Cut AH, AXH chứa lưu huỳnh hoạt hóa có thể gây ố hợp kim đồng
- Bright-Cut NM có thể sử dụng như một loại dầu gia công ba chức năng gồm bôi trơn vùng tóa, dầu thủy lực, và bôi trơn trực quay cho máy gia công.
- Giảm thiểu lượng sương dầu trong các công đoạn gia công tốc độ cao



# Bright-Cut® AH, AXH, NM

Dầu gia công kim loại

Bảng dữ liệu sản phẩm

## Ứng dụng

### Bright-Cut AH

- Phân loại ứng dụng: chịu tải nặng, có hoạt tính

Mang lại hiệu năng tuyệt vời cho nhiều công đoạn. Phù hợp cho thép hợp kim rắn và thép không gỉ. Ứng dụng cho các công đoạn chuốt, cắt ren, ta-rô và các công đoạn khác cần loại dầu chịu tải nặng để bảo đảm tuổi thọ dao cắt và chất lượng bề mặt.

### Bright-Cut AXH

- Phân loại ứng dụng: chịu tải khắc nghiệt, hoạt tính

Sử dụng cho các công đoạn khó gia công nhất như chuốt, ta-rô và cắt ren với các loại thép dai mềm, dễ bị xé làm cho bề mặt gia công kém. Khuyến nghị cho hợp kim, thép không gỉ, thép công cụ và thép khuôn. Sản phẩm tốt hơn các loại dầu chứa chlorine khi dùng cho các công đoạn gia công nặng trên kim loại màu khó gia công (như ti-tan, ni-ken). Mặc dù các kim loại này không bị ố nhưng có thể trở nên giòn khi dùng dầu có chlorine.

### Bright-Cut NM

- Phân loại ứng dụng: tải trung bình, không gây ố

Dầu gia công ba công dụng phù hợp cho các máy gia công tự động để gia công thép và kim loại màu có độ gia công từ trung bình đến khó.

## MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm Caltex. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web:

[www.chevronlubricants.com](http://www.chevronlubricants.com).

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định.

Phát hành bởi:

**Chevron Lubricants**

– Châu Á Thái Bình Dương



# Bright-Cut<sup>®</sup> AH, AXH, NM

Dầu gia công kim loại

## Bảng dữ liệu sản phẩm

### Thông số kỹ thuật

BRIGHT-CUT <sup>®</sup> CÁC ĐẶC TÍNH CHÍNH			
Cấp độ	AH	AXH	NM
Mã sản phẩm	530731	530733	530734
Độ nhớt,			
mm <sup>2</sup> /s ở 40°C	41.0	140.0	38.9
mm <sup>2</sup> /s ở 100°C	6.7	15.1	6.5
Điểm chớp cháy, °C	194	188	210
Điểm rót chảy, °C	0	0	-12
Màu	L 1.5	L 1.5	L 1.0
Lưu huỳnh tổng, % kl	1.7	2.7	0.5
Lưu huỳnh hoạt tính, % kl	1.6	2.6	-
Phụ gia EP tổng hợp, % kl	4.5	7	5
Chống tạo sương	Có	Có	Có

2004

*\*Chống tạo sương không tác dụng đối với dầu gia công có độ nhớt thấp*

### MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm Caltex. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web:

[www.chevronlubricants.com](http://www.chevronlubricants.com).

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định.

Phát hành bởi:

**Chevron Lubricants**

- Châu Á Thái Bình Dương